

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2025/QĐST-DS

Cao Bằng, ngày 19 tháng 8 năm 2025

*“V/v yêu cầu tuyên bố một người
là đã chết”*

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CAO BẰNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Thư ký phiên họp: Bà Mã Thu Viện – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Cao Bằng tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2025/TLST-DS, ngày 14 tháng 3 năm 2025 về việc *“Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 287/2025/QĐST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Anh Lục Văn Q, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ dân phố D, xã P, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên họp.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* 1. Bà Long Thị H, sinh năm 1963; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Q (nay là Tổ dân phố A, xã P), tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên họp.

2. Ông Long Văn P – sinh năm: 1932. Địa chỉ: Tổ dân phố A, xã P, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06/3/2025, bản tự khai và tại phiên họp ông Lục Văn Q trình bày: Mẹ đẻ của ông là bà Long Thị H, sinh năm 1963; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Q (nay là xã P), tỉnh Cao Bằng. Bà H kết hôn với ông Lục Văn T (đã chết năm 2016) và có 01 con chung là Lục Văn Q, do điều kiện gia đình khó khăn nên vợ chồng

chung sống không hòa thuận. Bà H đã bỏ về nhà ngoại tại xóm L để sinh sống. Từ năm 1995 bà H bỏ nhà đi không thông báo với gia đình, không khai báo về việc vắng mặt tại nơi cư trú. Thời điểm bà H bỏ nhà đi bản thân anh còn nhỏ. Từ đó đến nay, anh cùng người thân đã tìm kiếm bà H nhưng đều không biết bà hiện đang làm gì, ở đâu. Gia đình không nhận được bất cứ tin tức gì của bà H, kể từ thời điểm rời khỏi địa phương bà H cũng không liên lạc với gia đình. Đến nay để đảm bảo quyền và lợi ích của mình khi thừa kế tài sản, ông đề nghị Tòa án tuyên bố bà H là đã chết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/6/2025 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Long Văn P trình bày: Ông là bố đẻ của bà Long Thị H, vợ của ông là bà Phùng Thị C (đã chết năm 2009), vợ chồng ông có 06 người con gồm: Long Thị M, Long Thị T1, Long Thị H, Long Thị S, Long Văn K và Long Văn D. Con gái của ông tên Long Thị H đã biệt tích đi khỏi địa phương từ năm 1995 đến nay không có tin tức gì, gia đình đã tìm kiếm nhiều năm nhưng không biết ở đâu, còn sống hay đã chết. Bà H có chồng tên là Lục Văn T (đã chết năm 2016) và có 01 người con tên Lục Văn Q, sinh năm 1992. Nay anh Q yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H đã chết ông không có ý kiến gì, đồng ý để Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Do tuổi cao, sức khỏe yếu đi lại khó khăn nên ông đề nghị được vắng mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết việc dân sự và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Đơn xin xác nhận của anh Lục Văn Q đề ngày 11/02/2025 có chữ ký của tổ trưởng tổ dân phố và xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn H (nay là xã P) thể hiện: Mẹ đẻ là Long Thị H (sinh năm 1963) là người xóm L, xã L cũ (nay là tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) nay là xã P, tỉnh Cao Bằng. Bố mẹ kết hôn và sinh ra con là Lục Văn Q năm 1992. Do điều kiện gia đình khó khăn nên bố mẹ sống không hòa thuận nên bà H đã bỏ về nhà ngoại (tại xóm L). Khoảng năm 1995 bà H đi đâu không rõ, gia đình hai bên tìm kiếm mọi nơi nhưng không tìm được, không biết thông tin bà ở đâu, còn sống hay đã chết, đến nay biệt tích đã được 30 năm.

Tại biên bản xác minh ngày 22/7/2025 (có xác nhận của Công an xã P, tỉnh Cao Bằng) thể hiện: Hiện nay bà Long Thị H không có hộ khẩu thường trú tại địa phương, không đăng ký tạm trú tạm vắng. Bà Long Thị H đã đi Trung Quốc từ năm 1995 đến nay không về quê hương, không rõ địa chỉ của bà ở đâu.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh Lục Văn Q về việc yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cao Bằng), tỉnh Cao Bằng tuyên bố một người là đã chết đối với bà Long Thị H. Ngày 03/4/2025, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cao Bằng) đã

ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 365/QĐ-TA và đăng tin thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng gồm: Trung tâm Q1 (VOVAMS) phát ngày 25, 26, 27/4/2025 theo hóa đơn số 00000326 ngày 28/4/2025 và B đăng tại các số 25356, 25357, 25358 các ngày 15, 16, 17/4/2025 theo hóa đơn số 00000919 ngày 17/4/2025. Đã hết thời hạn bốn tháng kể từ ngày phát và đăng thông báo đầu tiên, anh Lục Văn Q cũng như Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cao Bằng không có tin tức gì của bà Long Thị H.

Tại phiên họp: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký là đúng theo quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự là đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lục Văn Q về việc tuyên bố bà Long Thị H là đã chết.

Về lệ phí: Ông Lục Văn Q phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng nhận định:

[1]. Về thủ tục: Anh Lục Văn Q có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Long Thị H có nơi cư trú cuối cùng tại tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Q, (nay là xã P) tỉnh Cao Bằng là đã chết, căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Cao Bằng thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Ông Long Văn P (sinh năm 1932) và bà Phùng Thị C (đã chết 2009) có 06 người con là Long Thị M, sinh năm 1959; Long Thị T1, sinh năm 1961; Long Văn K, sinh năm 1969 và Long Thị H, sinh năm 1963; Long Thị S, sinh năm 1971; Long Văn D, sinh năm 1974. Bà Long Thị H kết hôn với ông Lục Văn T (đã chết năm 2016), có 01 con là Lục Văn Q, sinh năm 1992. Năm 1995 bà H bỏ nhà đi không rõ tung tích đến nay 30 năm không có tin tức gì, không ai biết bà đang ở đâu. Anh Q cùng người thân trong gia đình đã tìm kiếm khắp nơi và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng cũng không có tin tức gì của bà H.

Sau khi thụ lý yêu cầu tuyên bố bà Long Thị H là đã chết, ngày 03/4/2025 Tòa án đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 365/QĐ-TA và đề nghị Tòa soạn B, Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOVAMS) đăng tin tìm kiếm bà Long Thị H (trên B các số 25356, 25357, 25358 các ngày 15, 16, 17/4/2025 và đăng tin tại Trung tâm Q1 (V) vào các ngày 25, 26, 27/4/2025 theo quy định tại Điều 385 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm đầu tiên, đến nay cũng không có thông tin gì về bà Long Thị H.

Từ các tài liệu chứng cứ nêu trên xác định: Bà Long Thị H đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ năm 1995 đến nay đã 30 năm kể từ đó gia đình và người thân bà H không có thông tin xác thực gì về bà H. Do đó có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lục Văn Q tuyên bố bà Long Thị H là đã chết theo quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, không có đủ cơ sở xác định chính xác ngày, tháng biết được tin tức cuối cùng về việc bà H còn sống hay đã chết, chỉ xác định được khoảng năm 1995, nên thời hạn để tính thời gian biệt tích của người bị yêu cầu bà Long Thị H được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 1996 theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự. Ngày chết của người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết Long Thị H được xác định là ngày 02/01/2001 theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015.

[3]. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Long Thị H là đã chết được xác định và thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của người bị tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[4]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lục Văn Q phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cao Bằng tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: các đương sự có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định. Không ai có yêu cầu gì khác về quan hệ nhân thân và tài sản nên không phải xem xét giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, 371, 372 và Điều 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lục Văn Q về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Long Thị H.

2. Tuyên bố bà Long Thị H, sinh năm 1963; nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Q, (nay là xã P), tỉnh Cao Bằng là đã chết, thời điểm chết của bà H được xác định kể từ ngày 02/01/2001.

3. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Long Thị H là đã chết.

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Long Thị H được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của bà Long Thị H được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Long Thị H được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Lục Văn Q phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cao Bằng theo biên lai số 0002447 ngày 14 tháng 3 năm 2025. Anh Q đã đủ nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Long Văn P, bà Long Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 2 – Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực 2-Cao Bằng;
- UBND xã Phục Hòa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hanh

